

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày 20/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Vũ Linh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Bùi Thanh Trí** - Nguyên chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo quận C.

2. Bà **Nguyễn Thanh Mai** – Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường Ba Láng, quận C.

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Hạnh Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân quận C, thành phố C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C, thành phố C tham gia phiên tòa: Ông **Đông Việt Cường** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận C, thành phố C xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022, đối với các bị cáo:

- **Nguyễn Thanh Ph**, sinh ngày 19/11/2004, tại thành phố C.

Thường trú: Số 249 khu vực Thanh Thắng, phường P, quận C, thành phố C. Chỗ ở hiện nay: Số 249 khu vực Thanh Thắng, phường P, quận C, thành phố C; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thanh Lộc, sinh năm 1978 (sống) và bà Trần Thị Ngọc Bích, sinh năm 1977 (sống); Anh chị em ruột: có 01 người; Bản thân chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt ngày 05/7/2022 trong vụ án khác. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an thành phố C. Có mặt tại phiên tòa.

- **Nguyễn Thanh H**, sinh ngày 28/11/2004, tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Thường trú: Số 171D khu vực Thạnh Thắng, phường P, quận C, thành phố C. Chỗ ở hiện nay: Số 171D khu vực Thạnh Thắng, phường P, quận C, thành phố C; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Không rõ, Mẹ: Nguyễn Thanh Huệ, sinh năm 1988 (sống); Anh chị em ruột: Không có; Bản thân chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/7/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận C, thành phố C. *Có mặt tại phiên tòa.*

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh Ph: Ông **Lê Văn Hận** - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố C (Có mặt).

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh H: Bà **Phan Thị Ngọc Thanh** - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố C (Có mặt).

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo C:

- Ông **Nguyễn Thanh Lộc**, sinh năm 1978 (Có mặt).

- Bà **Trần Thị Ngọc Bích**, sinh năm 1977 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Số 249 khu vực Thạnh Thắng, phường P, quận C, thành phố C.

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thanh H: Bà **Nguyễn Thanh Huệ**, sinh năm 1988 (Vắng mặt) và bà **Đỗ Ngọc Bích** (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Số 171D khu vực Thạnh Thắng, phường P, quận C, thành phố C.

* Bị hại: Võ Nguyễn Khánh D, sinh ngày 12/6/2005 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Thạnh Thuận, xã Đông Thạnh, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Võ Nguyễn Khánh D: Bà **Nguyễn Thị Thu Th** (Có mặt) và ông **Võ Minh H** (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Thạnh Thuận, xã Đông Thạnh, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Đinh Duy C**, sinh ngày 15/4/2006 (Có mặt).

Thường trú: Khóm 1, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ sinh sống: Số 282 tổ 23, khu vực 4, phường H, quận C, thành phố C. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Long Hoà.

Người giám hộ của Đinh Duy C: Bà **Hồ Thị Gấu** (Có mặt) và bà **Nguyễn Thị Huyền V** (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Số 282 tổ 23, khu vực 4, phường H, quận C, thành phố C.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Đinh Duy C: Ông **Lê Văn Hận** - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố C (Có mặt).

- **Phạm Văn N**, sinh ngày 06/6/2004 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 479 khu vực Thanh Thắng, phường Thường Thạnh, quận C, thành phố C.

- **Lê Thị Mỹ D**, sinh ngày 31/10/2004 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 7/5 khu vực 3, phường Hưng Thạnh, quận C, thành phố C.

- **Lê Duy M**, sinh ngày 22/6/2007 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Thanh Thuận, xã B, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Người giám hộ của Lê Duy Mạnh: Bà **Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm 1985 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Thanh Thuận, xã Đông Thạnh, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

- **Đỗ Thanh T** sinh ngày 27/6/2005 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 336 khu vực Thanh Phú, phường Thường Thạnh, quận C, thành phố C.

- **Nguyễn Thị Huyền V**, sinh năm 1979 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 28B khu vực 3, phường H, quận C, thành phố C.

- **Nguyễn Thanh L**, sinh năm 1978 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 249 khu vực Thanh Thắng, phường P, quận C, thành phố C.

* Người làm chứng:

- **Trần Thị Trúc N**, sinh ngày 17/10/2005 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 19A tổ 31, khu vực 5, phường H, quận C, thành phố C.

- **Nguyễn Thị Xuân H**, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 1/50/4A đường Nguyễn Trãi, phường Thới Bình, quận N, thành phố C.

- **Ngô Trung N**, sinh ngày 20/12/2007 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 112 khu vực An Phú, phường P, quận C, thành phố C.

- **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1968 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 13/6 đường Nguyễn Trãi, phường Thới Bình, quận N, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 07/4/2022, Võ Nguyễn Khánh D, Lê Duy Mạnh, Phạm Văn N, Đỗ Thanh Tú, Ngô Trung Nhân và một nam thanh niên tên Việt (thường gọi là Mừng, không rõ nhân thân) ngồi uống nước tại quán cà

phê Phương phía sau siêu thị Go (khu dân cư H, phường H, quận C, thành phố C), tại đây gặp nhóm của Nguyễn Thanh Ph, Nguyễn Thanh H, Trần Thị Trúc Ngân, Lê Thị Mỹ Duyên. Trong lúc uống nước tại quán, Phụng và Hoài có đi đến hỏi mượn loa của Nhã để nghe nhạc, sau khi nghe xong thì trả lại không xảy ra mâu thuẫn gì. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì nhóm của Nhã đi về, lúc này Phụng, Hoài cũng đưa Duyên, Ngân về nhà, khi về đến nhà Phụng nhận được tin nhắn của Duyên nội dung là Nhã hẹn Phụng quay lại quán cà phê Phương để nói chuyện, nên Phụng gọi điện thoại cho Hoài và Ngân cùng lại quán cà phê Phương, vừa đến quán thì bị nhóm của Nhã đuổi đánh nên cả nhóm của Phụng bỏ chạy, không ai bị thương tích gì.

Sau đó, Hoài đưa xe mô tô của mình cho Ngân điều khiển về nhà trước, Hoài và Phụng cùng đi xe mô tô biển số 64T1-8790 đến nhà của Đinh Duy C để rủ đi đánh nhau thì Cường đồng ý, tại nhà Cường, Phụng và Hoài mỗi người lấy 01 (một) cây dao cán và lưỡi bằng kim loại dài khoảng 40cm để làm hung khí. Cường điều khiển xe 64T1-8790 quay lại phía trước quán cà phê Phương thì thấy nhóm của Nhã nên Phụng và Hoài cầm dao đuổi chém, lúc này do không chạy kịp nên Võ Nguyễn Khánh D bị Phụng và Hoài chạy đến dùng dao chém, dùng chân đá vào người gây thương tích cho Duy. Thấy Duy bị gây thương tích nên Lê Duy Mạnh điều khiển xe mô tô biển số 67L4-5990 quay lại chở Duy bỏ chạy về hướng quận N, Cường điều khiển xe chở Phụng và Hoài tiếp tục đuổi theo đến đường Nguyễn Trãi, đoạn phía trước nhà khách Tây Nam (phường Cái Khế, quận N, thành phố C) thì Mạnh và Duy ngã xe, nên Hoài và Phụng tiếp tục dùng dao chém nhiều nhát vào người của Duy cho đến khi Duy bất tỉnh, riêng Mạnh bỏ chạy thoát. Thấy Duy nằm bất tỉnh nên Cường, Phụng, Hoài chở nhau về, trên đường về Phụng và Hoài rút 02 (hai) con dao xuống sông C (không thu hồi được). Sau đó, Cường, Phụng, Hoài lần lượt bị Công an quận C mời làm việc.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô biển số 67L4-5990.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 132/TgT ngày 30/5/2022 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế thành phố C kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương vùng chẩm gây chấn động não đã được điều trị ổn định. Hiện tại vết thương đã lành sẹo, không ảnh hưởng chức năng.

Các vết thương sau vai trái, lưng phải và thắt lưng hai bên đã được điều trị. Hiện tại các vết thương đã lành sẹo, không ảnh hưởng chức năng.

Chấn thương vùng ngực trái gây sây sát da, tổn thương lách đã được điều trị bảo tồn. Hiện tại đã lành, không để lại vết tích trên da, không ảnh hưởng chức năng.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 13% (Mười ba phần trăm).

- Tỷ lệ từng vết thương:

Vết thương vùng cằm gây chấn động não có tỷ lệ là 02% (hai phần trăm).

Chấn thương vùng ngực trái gây sây sát da, tổn thương lách có tỷ lệ là 07% (Bảy phần trăm).

Vết thương sau vai trái có tỷ lệ là 01% (Một phần trăm).

Vết thương lưng phải ở khoang liên sườn X-XI cách đường sống lưng 02cm có tỷ lệ là 02% (Hai phần trăm).

Vết thương vùng thắt lưng phải cạnh đường sống lưng ngang đốt sống L2-L3 có tỷ lệ là 01% (Một phần trăm).

Vết thương vùng thắt lưng cách đường sống lưng 02cm ngang đốt sống L3 có tỷ lệ là 01% (Một phần trăm).

- Cơ chế hình thành:

Các vết thương vùng cằm, ngực phù hợp với cơ chế do vật tày gây nên.

Các vết thương vùng vai trái, lưng phải và thắt lưng hai bên phù hợp với cơ chế do vật sắc gây nên.

Tại cáo trạng số: 73/CT – VKS - CR ngày 11/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố Nguyễn Thanh Ph, Nguyễn Thanh H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Ph, Nguyễn Thanh H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Ph từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

* Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Thanh H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đinh Duy C tại phiên tòa thống nhất mỗi người bồi thường số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) cho Võ Nguyễn Khánh D, gồm chi phí điều trị, tiền mất thu nhập và tổn thất tinh thần.

- Ông Lê Văn Hận (người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh Ph) tranh luận: Thống nhất tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với

bị cáo Phụng. Ông Hận đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Phụng do bị cáo có trình độ học vấn còn thấp, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình tự nguyện khắc phục thiệt hại cho bị hại, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

- Bà Phan Thị Ngọc Thanh (bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh H) tranh luận: Thống nhất tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Hoài. Bà Thanh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xuất phát từ mâu thuẫn giữa Lê Thị Mỹ Duyên với Phạm Văn N về việc mượn loa nghe nhạc, sau đó Duyên nói lại cho Nguyễn Thanh Ph nghe, rồi Phụng rủ Nguyễn Thanh H đi đến nhà của Đinh Duy C rủ đi đánh nhau với nhóm của Nhã, cả ba đồng ý. Lúc này Phụng và Hoài mỗi người lấy chuẩn bị 01 (một) cây dao có cán và lưỡi bằng kim loại dài khoảng 40cm để làm hung khí, còn Cường điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave S có biển kiểm soát 64T1-8790 (do ông Nguyễn Thanh Lộc đứng tên quyền sở hữu) chở Phụng và Hoài quay lại tìm nhóm của Nhã.

Khi đến nơi nhóm của Nhã bỏ chạy, riêng Võ Nguyễn Khánh D không chạy kịp nên đã bị Phụng và Hoài dùng dao và chân đánh vào người, thấy vậy Lê Duy Mạnh điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 67L4-5990 quay lại chở Duy bỏ chạy về hướng quận N. Cường tiếp tục điều khiển xe mô tô 64T1-8790 chở Phụng và Hoài rượt theo, khi xe của Mạnh chạy đến đoạn đường trước nhà khách Tây Nam (đường Nguyễn Trãi, quận N, thành phố C) thì ngã xe, lúc này Hoài và Phụng đuổi kịp rồi tiếp tục dùng dao chém nhiều nhát vào người của Duy đến khi Duy bất tỉnh thì dừng lại. Riêng Cường rượt đánh Mạnh nhưng Mạnh bỏ chạy khi đến cầu Nhị Kiều thì Mạnh nhảy xuống sông nên Cường dừng lại rồi chở Phụng và Hoài về nhà.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thanh Ph và Nguyễn Thanh H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên, hai bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Xét lời thừa nhận hành vi phạm tội của hai bị cáo là phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai của bị hại, nhân chứng và những người tham gia tố tụng khác, cũng như các tài liệu, chứng cứ được thu thập và có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy, chỉ xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ giữa Lê Thị Mỹ Duyên và Phạm Văn N, rồi Duyên nói lại cho bị cáo Phụng nghe, sau đó Phụng rủ thêm Nguyễn Thanh H, Đinh Duy C đến tìm nhóm của Nhã để đánh nhau, Phụng và Hoài mỗi người chuẩn bị một cây dao có cán và lưỡi bằng kim loại dài 40cm làm hung khí. Khi đến nơi cả nhóm của Nhã bỏ chạy, riêng Võ Nguyễn Khánh D không chạy kịp nên bị Hoài và Phụng dùng hung khí là dao đã chuẩn bị và chân đánh gây thương tích cho Duy. Hậu quả theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 132/TgT ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế thành phố C kết luận về thương tích của Võ Nguyễn Khánh D có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13% (Mười ba phần trăm). Việc Nguyễn Thanh Ph và Nguyễn Thanh H không có mâu thuẫn trước đó với bị hại Võ Nguyễn Khánh D nhưng cả hai đã dùng dao có cán và lưỡi bằng kim loại dài 40cm đây là hung khí nguy hiểm, chém gây thương tích cho bị hại Duy đây là tình tiết phạm tội có tính chất côn đồ, hậu quả tỷ lệ thương tích của bị hại Duy là 13% (Mười ba phần trăm). Hành vi này của Nguyễn Thanh Ph và Nguyễn Thanh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cho nên, Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh Ph và Nguyễn Thanh H về tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác.

Xét về tuổi chịu trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy đối với Nguyễn Thanh Ph theo hồ sơ thể hiện bị cáo sinh ngày 19/11/2004, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, tuổi của bị cáo là 17 tuổi 04 tháng 18 ngày. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Thanh H theo hồ sơ thể hiện bị cáo sinh ngày 28/11/2004, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, tuổi của bị cáo là 17 tuổi 04 tháng 09 ngày. Theo quy định về tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 12 của Bộ luật Hình sự thì Nguyễn Thanh Ph và Nguyễn Thanh H đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình gây ra.

Riêng đối với Đinh Duy C trong vụ án này tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức tích cực, xét về tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo Kết luận giám định pháp y về tuổi số: 60/ĐT ngày 29/6/2022 thì Cường có độ tuổi từ 16 tuổi 00 tháng đến 16 tuổi 06 tháng (tại thời điểm giám định), nên tại thời điểm thực hiện

hành vi vi phạm (tháng 4 năm 2022) thì Đinh Duy C dưới 16 tuổi. Theo quy định về tuổi chịu trách nhiệm hình sự thì Cường phải chịu trách nhiệm hình sự về tội rất nghiêm trọng tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cho nên, trong vụ án này hành vi của Cường chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm để xem xét xử lý trách nhiệm hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của hai bị cáo Nguyễn Thanh Ph và Nguyễn Thanh H là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Xét về tuổi đời của hai bị cáo là còn trẻ, nhưng về tính chất, mức độ và ý thức phạm tội của hai bị cáo trong vụ án là hết sức nguy hiểm, thể hiện bản tính xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, khi các bị cáo đánh gây thương tích cho bị hại Duy tại phường H, quận C, khi Duy được Lê Duy Mạnh chở bỏ chạy về quận N, lẽ ra các bị cáo phải biết dừng lại, nhưng các bị cáo lại truy đuổi để tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đến cùng, đến khi chém và đánh bị hại Duy bất tỉnh thì mới dừng lại, hành vi này của hai bị cáo thể hiện bản tính côn đồ, hung hãn. Mặt khác, một phần ý thức dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo còn xuất phát từ thiếu sự giáo dục, dạy bảo từ phía gia đình, các bị cáo và các đối tượng khác trong đó có cả bị hại tụ tập gây mất an ninh trật tự ở địa phương, chỉ xuất phát từ những lời nói qua lại với nhau rồi dẫn đến mâu thuẫn, các bên muốn thể hiện bản chất “anh, chị trong xã hội” rồi dùng vũ lực giải quyết mâu thuẫn theo suy nghĩ riêng của mình. Theo quy định tại Điều 91 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì việc xử lý đối với hai bị cáo là nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, xét về tính chất, mức độ và ý thức thực hiện hành vi phạm tội của hai bị cáo, Hội đồng xét xử nghĩ nên cần phải có mức hình phạt thật nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của hai bị cáo, cần cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để đủ sức răn đe giáo dục, cải tạo bản thân tốt hơn và phòng ngừa chung trong xã hội.

Các bị cáo Nguyễn Thanh Ph và Nguyễn Thanh H phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự phân công cụ thể về vai trò, nhiệm vụ cụ thể của từng bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội. Cho nên, các bị cáo chịu mức hình phạt ngang nhau trong vụ án này. Đối với Nguyễn Thanh Ph trước đó đã thực hiện hành vi phạm tội, các cơ quan tiến hành tố tụng quận N đang trong quá trình xử lý thì Phụng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Cố ý gây thương tích” cho người khác trong vụ án này. Cho nên, Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm đối với bị cáo Phụng để đủ sức răn đe, giáo dục.

Đối với Đinh Duy C mặc dù không tham gia đánh gây thương tích trực tiếp cho bị hại nhưng đã tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức tích cực, tuy

nhiên tại thời điểm thực hiện hành vi do chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Công an quận C đã ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước như: Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Phụng và Hoài đã thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ cho hai bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, trong giai đoạn điều tra bị cáo Phụng và gia đình đã tự nguyện khắc phục, bồi thường thiệt hại với số tiền là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) cho bị hại Duy, phía bị hại có đơn xin giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đối với bị cáo Hoài nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa bị cáo thống nhất bồi thường thiệt hại số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) theo yêu cầu bị hại và phía bị hại xin giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo, cụ thể: Phạt tù từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù đối với bị cáo Nguyễn Thanh Ph là phù hợp, có căn cứ xem xét chấp nhận. Phạt tù từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đối với bị cáo Hoài là phù hợp, có căn cứ xem xét chấp nhận.

Xét ý kiến của ông Lê Văn Hận (bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh Ph) đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Phụng như đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Xét ý kiến của bà Phan Thị Ngọc Thanh (bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh H) đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hoài như đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường theo yêu cầu của bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về tang vật:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 67L4-5990 cho Võ Nguyễn Khánh D theo quy định.

Riêng đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave S mang biển kiểm soát 64T1-8790 do ông Nguyễn Thanh Lộc đứng tên quyền sở hữu, chiếc xe này là phương tiện mà Đinh Duy C chở Nguyễn Thanh H và Nguyễn Thanh Ph thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án. Lẽ ra, trong giai đoạn điều tra phải tiến hành thu giữ chiếc xe này để làm căn cứ xử lý theo quy định. Tuy nhiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ dẫn đến ông Lộc đã bán chiếc xe cho người khác, là có thiếu sót.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra, bị hại Võ Nguyễn Khánh D và người đại diện yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh Ph bồi thường số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng), gồm tiền điều trị, mất thu nhập và tổn thất tinh thần. Bị cáo Phụng và gia đình đã bồi thường cho bị hại Duy số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng), bị hại Duy và người đại diện không yêu cầu bồi thường thêm bất cứ khoản nào nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị hại Duy yêu cầu bị cáo Hoài, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đinh Duy C mỗi người bồi thường số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng), Hoài và Cường thống nhất bồi thường theo yêu cầu của Duy, xét nội dung thỏa thuận này của các bên là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thanh Ph mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thanh H phải nộp 625.000đ (Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đinh Duy C phải nộp 625.000đ (Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Nguyễn Thanh Ph** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo **Nguyễn Thanh H** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 91, 98 và 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thanh Ph **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù.

Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 05/7/2022.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 91, 98 và 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thanh H **02 (hai) năm 09 (chín) tháng** tù.

Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 11/7/2022.

* Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 67L4-5990 cho Võ Nguyễn Khánh D theo quy định.

(Biên bản trả lại tài sản ngày 15/6/2022 (BL 35)).

* Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 587 và 590 của Bộ luật Dân sự.

- Buộc bị cáo Phạm Thanh Hoài bồi thường cho bị hại Võ Nguyễn Khánh D số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) gồm chi phí điều trị, mất thu nhập và tổn thất tinh thần.

- Buộc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đinh Duy C bồi thường cho Võ Nguyễn Khánh D số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) gồm chi phí điều trị, mất thu nhập và tổn thất tinh thần.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thanh Ph mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thanh H phải nộp 625.000đ (Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đinh Duy C phải nộp 625.000đ (Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai theo quy định để xin Tòa án nhân dân hành phố C xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- TAND Tp.C;
- VKSND Tp.C;
- VKSND Q.C;
- Trại giam, Công an Tp.C;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu HS.

Phan Vũ Linh